TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 212/2023/HS-ST Ngày 27– 7 – 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Phúc Tiếng

2. Ông Nguyễn Lập Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Hoàng Phương Loan - Thư ký Toà án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 202/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lâm Tứ T**; Sinh ngày 14 tháng 9 năm 1980; Tại: Tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố a, phường Ea T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Nơi ở hiện tại: phường Ea T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lâm Đạo V (đã chết) và con bà Đặng Thị D, sinh năm 1954; Gia đình bị cáo có bốn anh, chị, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Bị cáo có vợ là H Th Êban. Địa chỉ: a, phường Ea T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 03/4/2023 cho đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn H – Sinh năm: 1979 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đức V, xã Đức M, huyện Đắk M, tỉnh Đắk Nông.

2. Bà H’ J ÊBan – Sinh năm: 1966 (Vắng mặt)

Địa chỉ: đường Y N, Tổ dân phố a, phường Ea T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Bà H’ Th ÊBan – Sinh năm: 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: đường Y, Tổ dân phố a, phường Ea T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người chứng kiến:*

1. Bà Phan Thị Hoài A – Sinh năm: 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường QT, phường Tân T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Nguyễn Tuấn H – Sinh năm: 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố a, phường Tân L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Tứ T là đối tượng nghiện ma túy loại Heroine. Ngày 03/4/2023, T điều khiển xe mô tô hiệu Honda, màu xanh, biển kiểm soát 48FA – 3277 đi đến khu vực đường QT, phường Tân T, thành phố B gặp một người nam giới tên H1, cả hai thỏa thuận góp tiền mua ma túy, loại Heroine về chia nhau sử dụng. T góp số tiền 150.000 đồng, H1 góp thêm tiền nhưng T không biết H1 góp bao nhiêu. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48FA – 3277 còn H1 điều khiển xe mô tô khác cùng đi đến khu vực ngã ba đường Nguyễn Văn C giao với đường Võ Thị S, phường Tân L, thành phố B, H1 đi vào khu vực chợ Võ Thị S mua ma túy, còn T đứng bên ngoài chờ. Một lúc sau, H1 đi ra đưa cho T 01 gói giấy bạc chứa ma túy Heroine, T cất giấu ma túy vào trong người rồi cùng H1 đi tìm nơi để sử dụng ma túy. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực liên gia a, tổ dân phố b, phường Tân L, thành phố B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của T 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất rắn dạng cục màu trắng, cùng lúc này H1 bỏ chạy thoát.

Tại Kết luận giám định số 416/KL- KTHS ngày 07/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng cục màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1559 gam, loại Heroine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1228 gam ma túy, loại Heroine.

Cáo trạng số 207/CT-VKS-HS ngày 27/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Lâm Tứ T về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Lâm Tứ T thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và đúng theo nội dung bản cáo trạng đã công bố.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lâm Tứ T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lâm Tứ T từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 02 (Hai) năm tù.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Đối với 0,1228 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói trong gói niêm phong số 416/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy. Trả lại cho bị cáo Lâm Tứ T 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, gắn sim số 0898.371.709, số imei 351546006700684 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án. Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu xanh, biển kiểm soát 48FA – 3277, số khung C50-9848018, số máy C50E-9848165 cho bà H' J ÊBan là chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

Đối với đối tượng tên H1 cùng góp tiền mua ma túy với bị cáo T, người bán ma túy ở khu vực chợ Võ Thị S, phường Tân L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của các đối tượng trên nên tách hành vi của các đối tượng này ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và không bào chữa cho mình, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và

phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 03/4/2023, khi bị cáo Lâm Tứ T cùng đối tượng tên H1 đi đến khu vực liên gia a, tổ dân phố b, phường Tân L, thành phố B để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của T 01 gói giấy bạc bên trong chứa 0,1559 gam chất rắn dạng cục màu trắng là ma túy, loại Heroine, được bị cáo mua về tàng trữ để sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Lâm Tứ T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

..."

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự quản lý Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma tuý, nguyên nhân gây mất ổn định trị an xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, sức khoẻ con người, gia tăng các tệ nạn xã hội. Bị cáo có đủ năng lực hành vi dân sự để nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, làm hủy hoại sức khỏe con người, mọi hành vi mua bán, sử dụng, tàng trữ trái phép đều bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng. Vì vậy, bị cáo hoàn toàn phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra,

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, có những khó khăn trong việc nhận thức pháp luật. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo,

giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[5] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 0,1228 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói trong gói niêm phong số 416/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, gắn sim số 0898.371.709, số imei 351546006700684 là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu xanh, biển kiểm soát 48FA – 3277, số khung C50-9848018, số máy C50E-9848165 cho bà H’ J ÊBan là chủ sở nhận quản lý, sử dụng.

[6] Đối với đối tượng tên H1 cùng góp tiền mua ma túy với bị cáo T, người bán ma túy ở khu vực chợ Võ Thị S, phường Tân L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của các đối tượng trên nên tách hành vi của các đối tượng này ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Lâm Tứ T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Tứ T phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Tứ T 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/4/2023.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,1228 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong một phong bì số 416/KL-KTHS.

Trả lại 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, gắn sim số 0898.371.709, số imei 351546006700684 cho bị cáo Lâm Tứ T nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/7/2023 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột).

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu xanh, biển kiểm soát 48FA – 3277, số khung C50-9848018, số máy C50E-9848165 cho bà H' J ÊBan là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lâm Tứ T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh